

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	497.08	↑0.62	0.12%
KLGD (triệu ck)	31.46	↓-38.65	-55.13%
GTGD (tỷ đồng)	470.12	↓-463.33	-49.64%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-137.60	-71.95%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-124.97	-66.12%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.21	↓-3.34	-73.43%
KL bán (triệu ck)	3.43	↓-3.90	-53.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	33.66	↓-109.80	-76.54%
Giá trị bán (tỷ đồng)	30.57	↓-136.85	-81.74%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.50	↑0.09	0.15%
KLGD (triệu ck)	7.63	↓-19.52	-71.90%
GTGD (tỷ đồng)	86.19	↓-650.41	-88.30%
Tổng cung (triệu ck)	21.31	↓-37.97	-64.05%
Tổng cầu (triệu ck)	18.07	↓-27.75	-60.56%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.11	↓-0.79	-87.40%
KL bán (triệu ck)	0.35	↓-0.14	-28.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.93	↓-7.33	-88.78%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.39	↓-1.45	-21.24%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi %	Thay đổi
PVN 10	804.57	↑0.81	0.1
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1100.73	↓-7.22	-0.65
PVN ALLSHARE	1140.25	↓-7.4	-0.65
PVN ALLSHARE HNX	629.85	↑3.45	0.55
PVN ALLSHARE HSX	1183.69	↓-9.17	-0.77
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1194.2	↑2.9	0.24
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1498.41	↑23.01	1.56
PVN Tài Chính	426.02	↑1.93	0.46
PVN Công Nghiệp	428.96	↑1.55	0.36
PVN Dầu Khí	1037.66	↓-8.93	-0.85
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	746.92	↑2.25	0.3

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	497.08	↑0.12%	↓-0.73%	↑ 42.02%
VN30-Index	556.15	↑0.04%	↓-0.79%	↑ 44.35%
PVNAllshare HSX	1183.69	↓-0.77%	↓-0.85%	↑ 129.90%
HNX-Index	61.50	↑0.15%	↓-0.52%	↑ 8.29%
HNX30-Index	114.61	↑0.30%	↑0.10%	↑ 14.61%
PVNAllshare HNX	629.85	↑0.55%	↑0.25%	↑ 15.94%
PVNAllshare	1140.25	↓-0.64%	↓-0.74%	↑ 121.31%
PVN 10	804.57	↑0.10%	↓-0.07%	↑ 22.14%

Nhận định thị trường:

UBGSTCQG đưa ra dự báo GDP quý IV có khả năng tăng khoảng 6%, tích cực hơn rất nhiều so với mức dự báo ban đầu là 5,3%. Bên cạnh đó, UB cũng nhận định lạm phát năm 2013 chỉ xoay quanh khoảng 7%. Về thị trường tiền tệ và hệ thống ngân hàng, UB đánh giá thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì được sự ổn định trong những tháng cuối năm 2013 do cung ngoại tệ tiếp tục dồi dào (nguồn cung FDI, ODA, kiều hối khả quan) trong khi cầu ngoại hối trên thị trường trong những tháng cuối năm vẫn chưa thực sự khởi sắc.

Đối với diễn biến của thị trường liên ngân hàng tuần qua, qua tìm hiểu chúng tôi thấy rằng diễn biến này một phần mang tính chất chu kỳ (đón đầu xu hướng đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng trong 2 tháng cuối năm), tuy nhiên chưa có dấu hiệu nào cho thấy quan ngại về thanh khoản của hệ thống. Chúng tôi cho rằng có thể lãi suất liên ngân hàng sẽ giảm dần và thị trường liên ngân hàng ổn định trở lại trong 2 tuần tới.

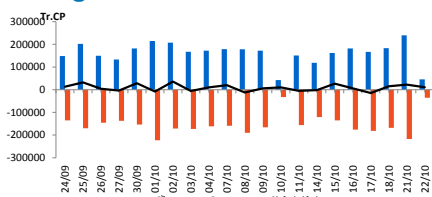
Hôm nay khối ngoại bán ròng nhẹ 1,6 triệu đơn vị trên HSX, khả năng việc bán ròng xuất phát từ quỹ etf FTSE Viet NAM UCITS khi quỹ này bị rút đi gần 300 ngàn đơn vị CCQ. Thời gian gần đây 2 quỹ etfs ở thị trường Việt Nam có diễn biến trái chiều. V.N.M vẫn duy trì được thêm vốn với dòng tiền ròng chảy vào hơn 13,3 triệu USD tính trong tháng 10. Trong khi đó các quỹ đóng và NĐTNN khác hầu như không có các giao dịch mang tính thoái vốn.

Về mặt kĩ thuật, trong ngắn hạn xu hướng điều chỉnh của thị trường chưa có dấu hiệu kết thúc khi thanh khoản yếu dần trong các phiên phục hồi, tuy nhiên chúng tôi cho rằng thị trường chưa có cơ sở để kì vọng một đợt điều chỉnh mạnh. Chúng tôi duy trì đánh giá dao động điều chỉnh của VN-Index ở khung 488 – 505 điểm theo hướng dao động giảm nhẹ, đồng thời đánh giá rủi ro cao với các cổ phiếu mang tính đầu cơ hoặc có hệ số beta cao, có yếu tố cơ bản không tích cực.

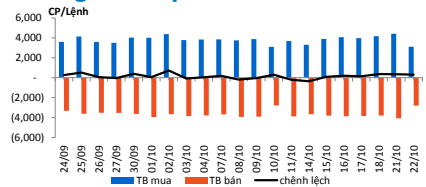
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

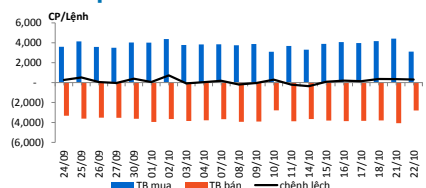
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



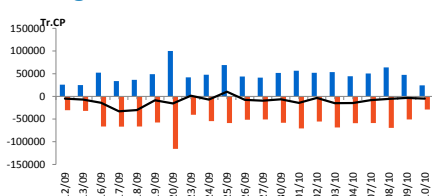
Mở cửa, sàn HOSE mở cửa xanh nhẹ với VN-Index tăng 1.9 điểm, sau đó từ nơi rộng lên thành 3.2 điểm, tương ứng 0.65% để giao dịch quanh 498 điểm vào lúc 9h30. Số mã đứng giá vẫn đang tạm thời chiếm ưu thế với 187 mã, trong đó hai mã trụ là MSN, VIC. Thanh khoản trên HOSE chỉ đạt 8.2 triệu đơn vị, ứng với 100 tỷ đồng.

Chốt phiên sáng, VN-Index tăng 3.67 điểm, tương ứng 0.74%, tạm dừng tại 498.48 điểm, Khối lượng giao dịch trên sàn chỉ gần 28 triệu đơn vị, tương ứng 409 tỷ đồng. Trong 114 mã tăng điểm trên HOSE, nhóm cổ phiếu bluechips và VN30 đóng góp khá nhiều, trong đó có thể kể đến: VNM, VIC, BVH, FPT, HSG, DPM, OGC, IJC, PVD, GMD Các mã nóng thu hút dòng tiền, nổi bật có TCM, GMD, TLH, ITA, KMR... Trong đó TCM, GMD là hai trong số những mã đã được nhiều nhà đầu tư quan tâm trong 3-4 tháng trước.

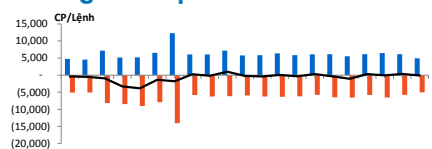
Sàn HNX không thể duy trì đà tăng điểm khi tạm thời giảm nhẹ 0.05 điểm (0.08%). Đến 10h40, HNX-Index giao dịch quanh mốc 60.68 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn cũng chỉ gần 10 triệu đơn vị. KLF đang là mã thu hút khá nhiều sự chú ý của nhà đầu tư trên sàn HNX. Mã này đang có phiên giảm điểm thứ 4 liên tiếp sau giai đoạn tăng trưởng nóng ngay sau khi lên sàn. Hiện KLF giảm 7.4% và giao dịch quanh mốc 20,000đ với khối lượng khớp lệnh hơn 660,000 đơn vị.

Diễn biến sàn Hà Nội

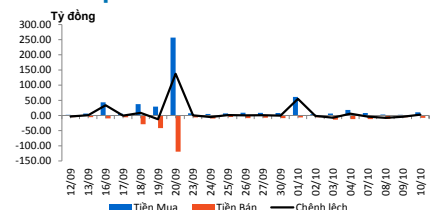
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

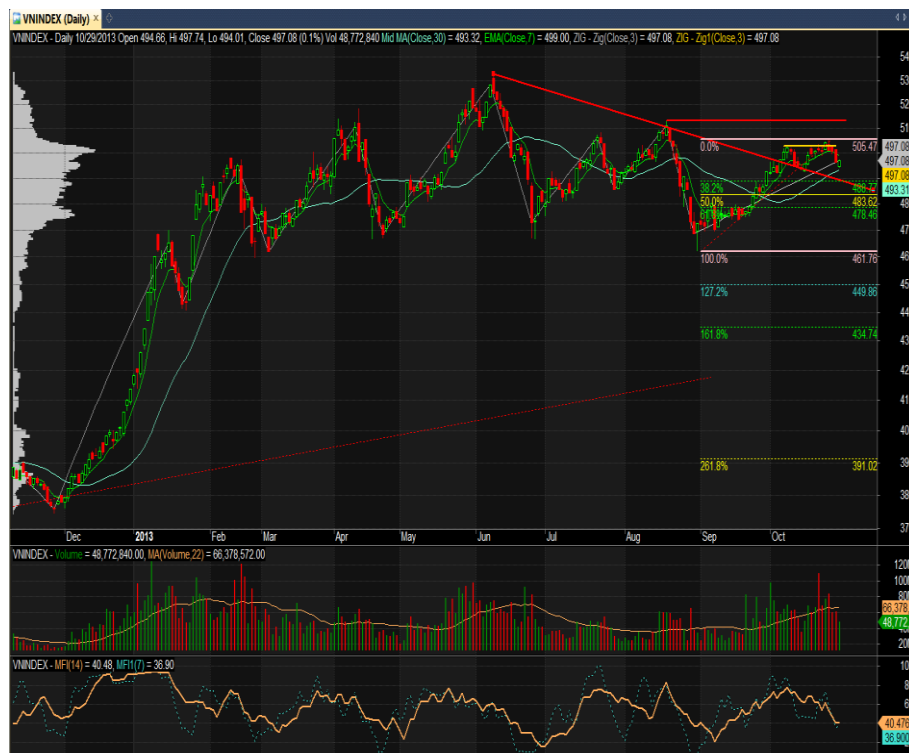


Mở cửa, Sàn HNX tăng nhẹ 0.06 điểm (0.08%). Rổ HNX30 cũng giao dịch hoàn toàn từ mốc tham chiếu trở lên (ngoại trừ mã ACB đỏ nhẹ 100 đồng). PVX sau phiên giảm hôm qua đang giao dịch giằng co ở quanh mốc tham chiếu với khối lượng hơn 1.2 triệu đơn vị....

10h30, Sàn HNX không thể duy trì đà tăng điểm khi tạm thời giảm nhẹ 0.05 điểm (0.08%). Đến 10h40, HNX-Index giao dịch quanh mốc 60.68 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn cũng chỉ gần 10 triệu đơn vị. KLF đang là mã thu hút khá nhiều sự chú ý của nhà đầu tư trên sàn HNX. Mã này đang có phiên giảm điểm thứ 4 liên tiếp sau giai đoạn tăng trưởng nóng ngay sau khi lên sàn. Hiện KLF giảm 7.4% và giao dịch quanh mốc 20,000đ với khối lượng khớp lệnh hơn 660,000 đơn vị.

Kết phiên giao dịch, Sàn HNX kết phiên đỏ điểm với hơn 213 mã đứng giá, 98 mã tăng và 72 mã giảm. HNX-Index đóng cửa phiên tại 60.63 điểm, giảm 0.10 điểm, hay 0.16%. Khối lượng giao dịch chỉ hơn 22 triệu đơn vị, tương ứng 181 tỷ đồng. Giao dịch chủ yếu vẫn tập trung vào một số mã như SCR, PVX, VCG, SHB, SHS, KLF, PVV...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	505	*
Kháng cự 2	520	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	495	*
Hỗ trợ 2	488	**
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

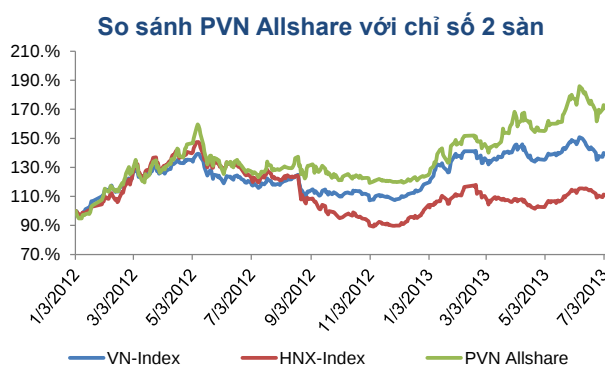
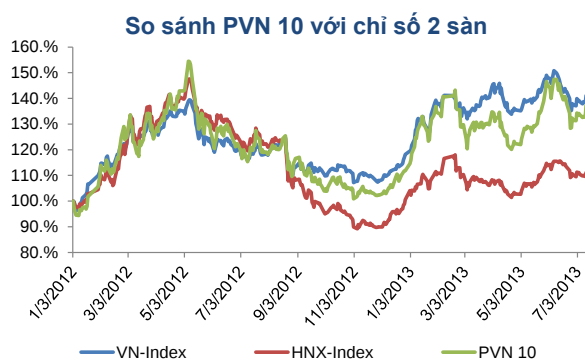
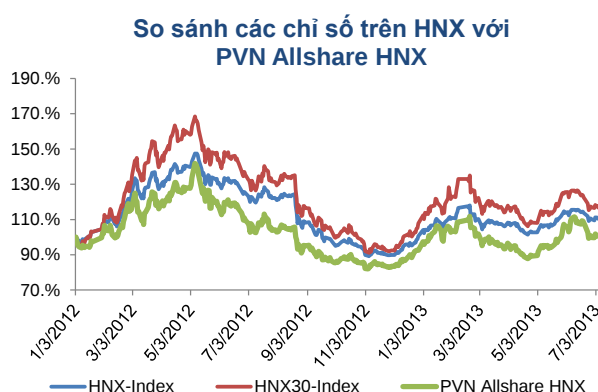
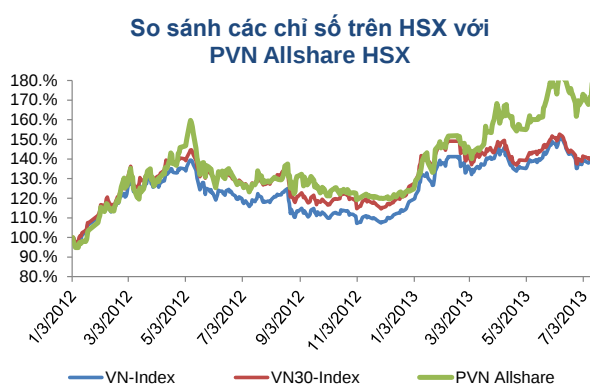
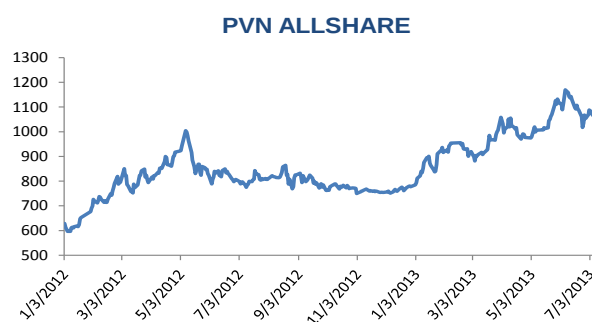
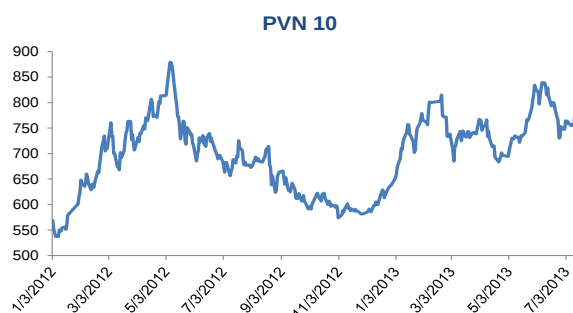
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.38	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	67,500	66,000	-2.22	72,466,300
PPC	20,200	20,200	0.00	43,288,767
PVD	69,000	66,500	-3.62	34,572,110
BVH	39,200	38,500	-1.79	33,842,908
HAG	21,500	21,200	-1.40	27,514,278

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PXM	800	900	100	12.50
HAS	4,300	4,600	300	6.98
DAG	12,400	13,200	800	6.45
STG	17,200	18,300	1,100	6.40
RAL	49,500	52,500	3,000	6.06

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ELC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
HLG	7,200	6,700	-500	-6.94
KAC	5,800	5,400	-400	-6.90
CMT	5,900	5,500	-400	-6.78
DXV	3,000	2,800	-200	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	12,493	GAS	15,624
PVD	9,530	PVD	9,695
DRC	8,240	HPG	7,571
MSN	5,110	PGD	3,499
BVH	3,922	DHG	2,420

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,200	8,200	0.00	160,272
PVX	2,400	2,300	-4.17	35,505
AAA	15,200	15,700	3.29	23,935
PGS	24,100	23,600	-2.07	13,352
KLF	24,000	21,600	-10.00	12,656

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PHS	2,300	2,500	200	8.70
AME	3,600	3,900	300	8.33
PVR	2,600	2,800	200	7.69
KHL	1,400	1,500	100	7.14
ITQ	4,200	4,500	300	7.14

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PSG	600	500	-100	-16.67
MMC	6,000	5,400	-600	-10.00
KLF	24,000	21,600	-2,400	-10.00
LTC	7,000	6,300	-700	-10.00
FDT	37,600	33,900	-3,700	-9.84

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	4,250	DBC	4,250
PVS	1,751	AAA	1,028
PVC	1,660	PVC	991
AAA	1,650	SKS	270
HAD	400	BVS	235

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339